

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 06/SWC/CV-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK HÀ NỘI**
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCCK)

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Công ty: Tổng Công ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam
Mã chứng khoán: SWC
Địa chỉ trụ sở chính: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM
Điện thoại: 028.38729 748
Fax: 028.38726 386
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đặng Vũ Thành – Tổng Giám đốc
Địa chỉ: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 028.38729 748
Fax: 028.38726 386
Loại công bố thông tin: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

Báo cáo thường niên năm 2023 của Tổng Công ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn www.sowatco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**TỔNG CÔNG TY CP ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



ĐẶNG VŨ THÀNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

sowatco.com.vn

40
Năm

**vững thế đầu tàu
trong vận chuyển đường thủy nội địa.**



NỘI DUNG BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

PHẦN 1: GIỚI THIỆU VỀ SOWATCO	3
Quá trình hình thành, phát triển Tổng công ty Ngành nghề và địa bàn kinh doanh Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý Định hướng phát triển Các rủi ro	
PHẦN 2: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG SXKD NĂM 2023	14
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Tổ chức và Nhân sự Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện dự án Tình hình Tài chính Cơ cấu cổ đông, thay thế vốn đầu tư của chủ sở hữu Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội	
PHẦN 3: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	21
Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Tình hình tài chính Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý Kế hoạch phát triển trong năm 2024 Giải trình của Ban Tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán	
PHẦN 4: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG TỔNG CÔNG TY	25
Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban Tổng giám đốc Các kế hoạch định hướng của HĐQT	
PHẦN 5: QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY	28
Hội đồng quản trị Ban kiểm soát Các Giao dịch, thù lao và khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD	
PHẦN 6: BÁO CÁO TÀI CHÍNH	35
Ý kiến của Kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán	

PHẦN 1 GIỚI THIỆU VỀ SOWATCO

Tên tiếng Việt	: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM
Tên tiếng Anh	: SOUTHERN WATERBORNE TRANSPORT JOINT STOCK CORPORATION
Tên viết tắt	: Sowatco
Địa chỉ	: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP. HCM
Điện thoại	: (028) 3872-0661
Fax	: (028) 3872-6386
Vốn điều lệ	: 671.000.000.000 đồng
Tên cổ phiếu	: Tổng Công ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam
Mệnh giá	: 10.000đ/cổ phần
Mã cổ phiếu	: SWC
Số lượng cổ phiếu	: 67.100.000 CP
E-mail	: info@sowatco.com.vn
Website	: www.sowatco.com.vn



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN CỦA TỔNG CÔNG TY:

Tháng 8/1975, Tổng Cục Giao Thông Vận Tải quyết định thành lập Cục Đường Sông Miền Nam (là tiền thân của Tổng Công Ty Đường Sông Miền Nam) trên cơ sở tiếp quản Nha Thủy Vận của chế độ Việt Nam Cộng Hoà để thực hiện chức năng làm công tác quản lý nhà nước và quản lý một số đơn vị trực thuộc. Từ đó đến nay, Sowatco đã phát triển qua 5 giai đoạn chính như sau:

GIẢI ĐOẠN TỪ 1975 ĐẾN 08/1996

Ngày 09/08/1975 tại Quyết định số 32-QĐ/TC, Tổng Cục Giao Thông Vận Tải thành lập Cục Đường Sông Miền Nam. Sau đó, Tổng Công Ty Đường Sông Miền Nam đã phát triển qua các tên gọi khác nhau như Phân Cục Đường Sông (ngày 06/08/1976), Xí Nghiệp Liên Hợp Vận tải Sông Cửu Long (ngày 30/01/1979), Liên Hiệp Các Xí Nghiệp Vận Tải Đường Sông số 2 (ngày 15/12/1984), Tổng Công Ty Vận Tải Đường Thủy II (ngày 28/02/1992) và Công Ty Vận Tải Đường Thủy II (ngày 14/09/1993).

GIẢI ĐOẠN TỪ 1996 ĐẾN 06/2003

Thực hiện Quyết định 90/TTg ngày 07/03/1994 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập một số doanh nghiệp nhà nước có đủ vốn, năng lực, tài sản và phương tiện, đủ điều kiện để trở thành các công ty mạnh, Bộ Giao Thông Vận Tải đã có Quyết định số 2124/QĐ-TCCB-LĐ ngày 13/08/1996 về việc thành lập Tổng Công Ty Đường Sông Miền Nam hoạt động theo mô hình tổng công ty 90 với quy mô gồm cơ quan tổng công ty, 5 công ty thành viên hạch toán độc lập và 5 đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc.

GIẢI ĐOẠN 06/2003 ĐẾN 05/2009

Ngày 26/05/2003 tại Quyết định số 94/2003/QĐ-TTg, Tổng Công Ty Đường Sông Miền Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để án thí điểm chuyển Tổng Công ty sang tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con, theo đó tại thời điểm thành lập Tổng Công ty gồm công ty mẹ, 5 công ty con (là các công ty cổ phần) và 3 công ty liên doanh với nước ngoài.

GIẢI ĐOẠN 06/2009 ĐẾN 02/2016

Ngày 09/06/2009 Tổng Công Ty Đường Sông Miền Nam chính thức chuyển thành Tổng Công Ty Cổ phần Đường sông Miền Nam, với 3 công ty con (là các công ty cổ phần), 2 công ty liên doanh với nước ngoài và 2 công ty liên kết.

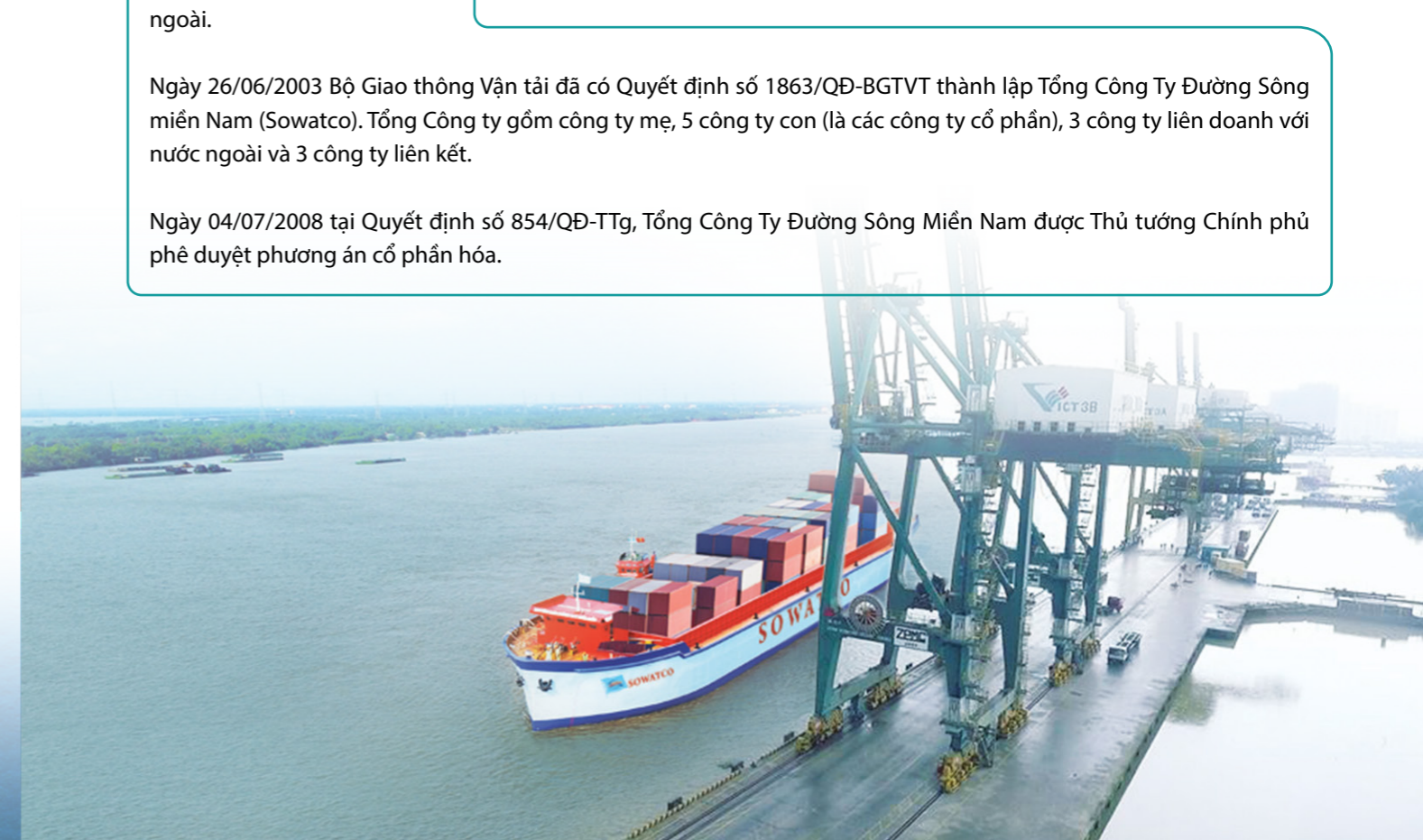
GIẢI ĐOẠN 03/2016 ĐẾN NAY

Tháng 03/2016 Tổng Công ty đã chuyển đổi cơ cấu cổ đông từ sở hữu Nhà nước chiếm đa số sang loại hình doanh nghiệp không còn vốn sở hữu Nhà Nước.

Ngày 26/06/2003 Bộ Giao thông Vận tải đã có Quyết định số 1863/QĐ-BGTVT thành lập Tổng Công Ty Đường Sông miền Nam (Sowatco). Tổng Công ty gồm công ty mẹ, 5 công ty con (là các công ty cổ phần), 3 công ty liên doanh với nước ngoài và 3 công ty liên kết.

Ngày 04/07/2008 tại Quyết định số 854/QĐ-TTg, Tổng Công Ty Đường Sông Miền Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cổ phần hóa.

**Gần 50 năm
kinh nghiệm
trong ngành
vận tải
đường thủy
và khai thác
cảng !**



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH:

“Đơn vị dẫn đầu trong các tuyến đường thủy nội địa tại khu vực TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long về vận chuyển container và hàng rời.”

Tổng công ty có chức năng kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103013615 cấp lần đầu ngày 09/06/2009, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300447173 cấp ngày 26/04/2012 và thay đổi người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 04 tháng 01 năm 2022 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Lĩnh vực ngành, nghề kinh doanh:

- Khai thác cảng.
- Đóng mới và Sửa chữa phương tiện vận tải thủy nội địa.
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.
- Lai dắt tàu biển.
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.
- Bốc xếp hàng hóa.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.
- Cung ứng và quản lý người lao động.

VẬN CHUYỂN ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

Vận chuyển hàng Container:

Với gần 50 năm kinh nghiệm trong ngành vận tải đường thủy, kết hợp cùng sự năng động, kinh nghiệm lâu năm và hiểu biết sâu về tiến trình công việc, đội ngũ thuyền viên của Sowatco có thể giải quyết mọi vấn đề phát sinh, đảm bảo hàng hóa vận chuyển chuyên nghiệp. Khách hàng sẽ hoàn toàn yên tâm khi giao Sowatco chăm sóc hàng hóa của khách hàng như chính hàng hóa của Sowatco.

Vận chuyển hàng xá, hàng rời:

Với các mặt hàng vận chuyển là hàng xá, hàng rời như xi măng, sắt thép, gỗ, phân bón... Sowatco là nhà cung cấp giải pháp chuyên nghiệp toàn diện cho các dịch vụ từ cảng đến người tiêu dùng cuối cùng như cân, kiểm đếm, giám định, vận tải, giao nhận...

Năng lực vận chuyển:

Trong hoạt động lai dắt tàu biển Sowatco sở hữu năng lực mạnh mẽ với đội tàu chuyên dùng lai dắt và hỗ trợ tàu biển công suất từ 560 CV đến 4000 CV, chuyên lai dắt, hỗ trợ tàu biển tại cảng VICT, các cảng và phao neo tàu biển khu vực TP.HCM.

Đội sà lan tự hành 23 chiếc, bao gồm: (1) 19 chiếc hoạt động ở khu vực phía Nam với sức chở container các loại từ 90 teus đến 300 teus, vận chuyển container chuyên tuyến cảng VICT đi các depot, ICD ở Thủ Đức và ngược lại, như: ICD Sotrans, ICD Transimex, ICD Phước Long.. đảm bảo thông thương hàng hóa cho khu vực TP.HCM và các tỉnh thành lân cận; và (2) 04 chiếc có sức chở container loại 120 teus hoạt động ở khu vực Miền Bắc, chuyên tuyến từ các cảng khu vực Hải Phòng, Lạch Huyện đi các cảng Sowatco Tri Phương, Tân Cảng Quế Võ, Dabaco... bảo đảm thông thương cho hàng hoá khu vực Bắc Ninh, Bắc Giang, Hà Nội...

Bằng đội xe của mình, công ty có các xe chuyên dùng vận tải container có khả năng vận chuyển cho các loại hàng hóa không hạn chế về chiều rộng, kích thước to nhỏ. Việc sử dụng các loại xe chuyên dụng cùng đội ngũ lái xe tay nghề cao đã tạo uy tín vững chắc và đáp ứng linh hoạt nhu cầu vận chuyển hàng hóa cho khách hàng.

KHAI THÁC CẢNG, KHO BÃI, BẾN PHAO, BỐC XẾP

Năng lực khai thác Cảng:

Cảng Sowatco Long Bình có diện tích 200.000m² với hệ thống gồm 03 cầu tàu, nằm trên bờ sông Đồng Nai, có thể tiếp nhận tàu 5.000MT. Cảng tọa lạc tại đường Nguyễn Xiển, P. Long Bình, TP. Thủ Đức, TP. HCM, là đầu mối kết nối hàng hóa thuận tiện cho khu vực TP. HCM với Miền Đông và Miền Tây.

Cảng Sowatco Long Bình có nhiều lợi thế trong việc khai thác và trung chuyển hàng hóa, đặc biệt là hàng container với hệ thống Cảng - Kho - Bãi - Depot và đội sà lan tự hành tại khu vực địa bàn trọng điểm kinh tế phía Nam.

Năng lực mạnh mẽ với 06 cầu bờ tải trọng 45 tấn và các xe nâng container chuyên dùng.

Năng lực khai thác kho bãi:

Diện tích 43.125 m², bao gồm bãi chứa hàng, container rỗng, sửa chữa và vệ sinh container.

Mặt bằng quy hoạch đường, bãi, kho phù hợp với công nghệ làm hàng container giúp khai thác thuận lợi, an toàn. Khu vực nhà kho được tận dụng cho công tác đóng, rút hàng, bãi tác nghiệp quanh kho phù hợp công nghệ xếp dỡ. Bãi đảm bảo bãi thoát nước nhanh, không đọng nước ảnh hưởng đến hàng xếp trên bãi.

Đảm bảo độ ổn định của container khi xếp cao 3 - 4 tầng. Đáp ứng các yêu cầu khai thác an toàn, thuận lợi của thiết bị xếp dỡ, vận chuyển chuyên cho hàng container.

Đảm bảo cung cấp ánh sáng cho kho bãi khai thác làm hàng ban đêm...

Hàng bốc xếp:

Các loại hàng rời, bao kiện, gỗ, thép phi...
Các loại cấu kiện bê tông phục vụ cho công trình...
Container và tank container.
Các loại thiết bị xếp dỡ có nâng trọng từ 30 tấn → 125 tấn.

Phao neo:

Tuyến phao Tổng Công Ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam trải dài khoảng 875m đường sông với 03 bến phao neo nằm bên bờ phải sông Đồng Nai - TP. Thủ Đức, TP. HCM và một bến phao dài 300m trên sông Ngã Bảy, xã Thạnh An, huyện Cần Giờ. Tuyến phao nằm trên tuyến giao thông đường thủy quốc gia, có rất nhiều phương tiện đường thủy lưu thông qua khu vực bến phao.

Hệ thống 04 bến phao neo, bốc xếp cho tàu biển có trọng tải từ 15.000 tấn đến 60.000 tấn tại khu vực TP. HCM và Thiêng Liếng.

03 bến phao ở khu vực TP. HCM:

- Phao ĐT1: 40.000 DWT.
- Phao ĐT2: 30.000 DWT.
- Phao ĐT3: 15.000 DWT.

01 bến phao ở vùng neo Thiêng Liếng:

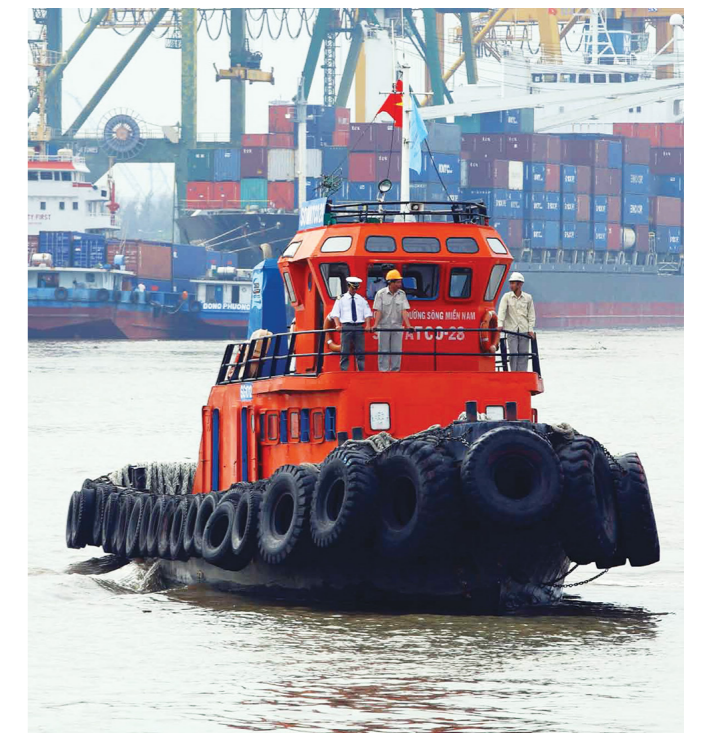
- Phao ĐT9: 60.000 DWT.

Vai trò của các bến phao:

Trung chuyển hàng hoá, góp phần lưu thông hàng hóa thuận lợi và nhanh chóng: Các bến phao được xem như đầu mối tập kết hàng hóa quan trọng nối liền khu vực đồng bằng Sông Cửu Long với TP. HCM và các tuyến mật dịch quốc tế. Có thể coi đó là điểm khởi đầu và kết thúc của quá trình sản xuất vận tải và xuất nhập khẩu hàng hóa. Nói rộng hơn, cảng hay các bến phao còn là hạt nhân trong lưu thông, góp phần thúc đẩy sự phát triển của các khu công nghiệp, các khu đô thị, thương mại...

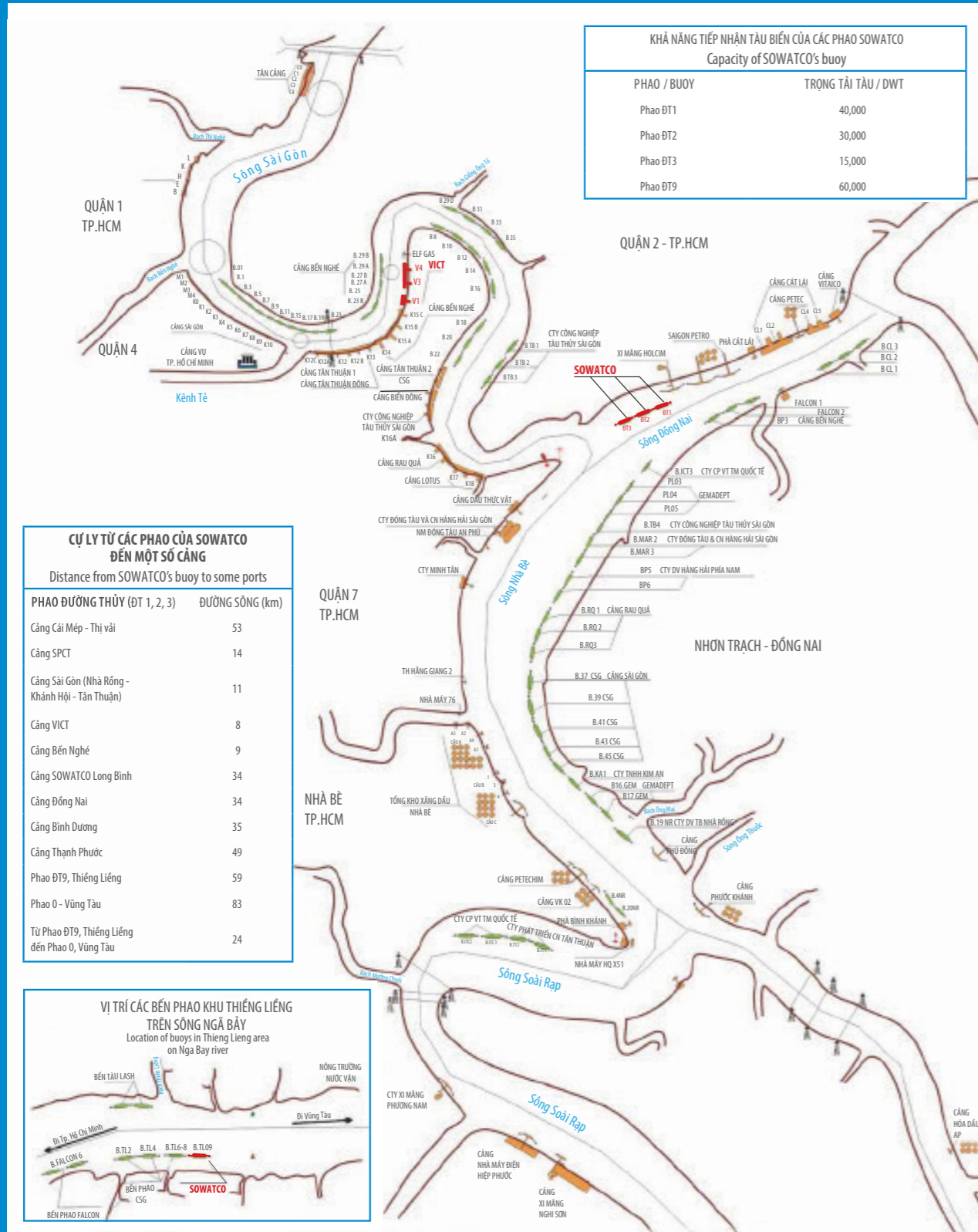
Về các bộ phận hỗ trợ:

Gồm có các tàu lai phục vụ công tác cập phao và rời phao của các tàu biển. Túc trực tại các bến phao ĐT1, ĐT2, ĐT3 là tàu lai Sowatco 26. Còn bến phao ĐT9, do nằm tại khu neo Thiêng Liếng phục vụ công tác chuyển tải là chủ yếu nên các tàu lai chỉ hỗ trợ khi có yêu cầu. Bên cạnh đó là 1 ca-nô phục vụ công tác cột - mở dây.



SƠ ĐỒ HỆ THỐNG BẾN PHAO CỦA SOWATCO TẠI KHU VỰC CẢNG TP. HỒ CHÍ MINH

The map of SOWATCO's anchorage system in Ho Chi Minh city port area.



ĐÓNG MỚI VÀ SỬA CHỮA PHƯƠNG TIỆN THỦY

Sản phẩm - dịch vụ chủ yếu:

Đóng mới và sửa chữa các phương tiện vận tải thủy có trọng tải đến 5.000 tấn hay 300 teus và tàu lai có công suất đến 5.000 CV.

Năng lực:

Hơn 30 năm hình thành và phát triển, đội ngũ cán bộ - công nhân năng động, kinh nghiệm, gồm: 30 kỹ sư, trung cấp kỹ thuật (vỏ tàu, máy, điện, thiết bị hàng hải...), hơn 100 công nhân tay nghề cao và 08 đường triển, mỗi triển có khả năng tiếp nhận tàu container chở 300 teus hay tàu tải trọng đến 5.000 tấn.



Xưởng cơ khí được trang bị đầy đủ các loại máy cơ khí chuyên dùng có khả năng: sản xuất, gia công và lắp đặt các loại kết cấu thép.

XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG

Lĩnh vực hoạt động:

Chuyên cung ứng thuyền viên đánh cá gần và xa bờ xuất khẩu đi Hàn Quốc.

Năng lực:

Trung tâm đào tạo hướng nghiệp Sowatco tại Nghệ An. Bình quân mỗi năm xuất khẩu được 100 thuyền viên.

ĐỊA BÀN KINH DOANH:

Sowatco vận chuyển container và hàng rời đường thủy nội địa tại 2 khu vực chính: khu vực miền Nam và khu vực miền Bắc.



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ:

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ:

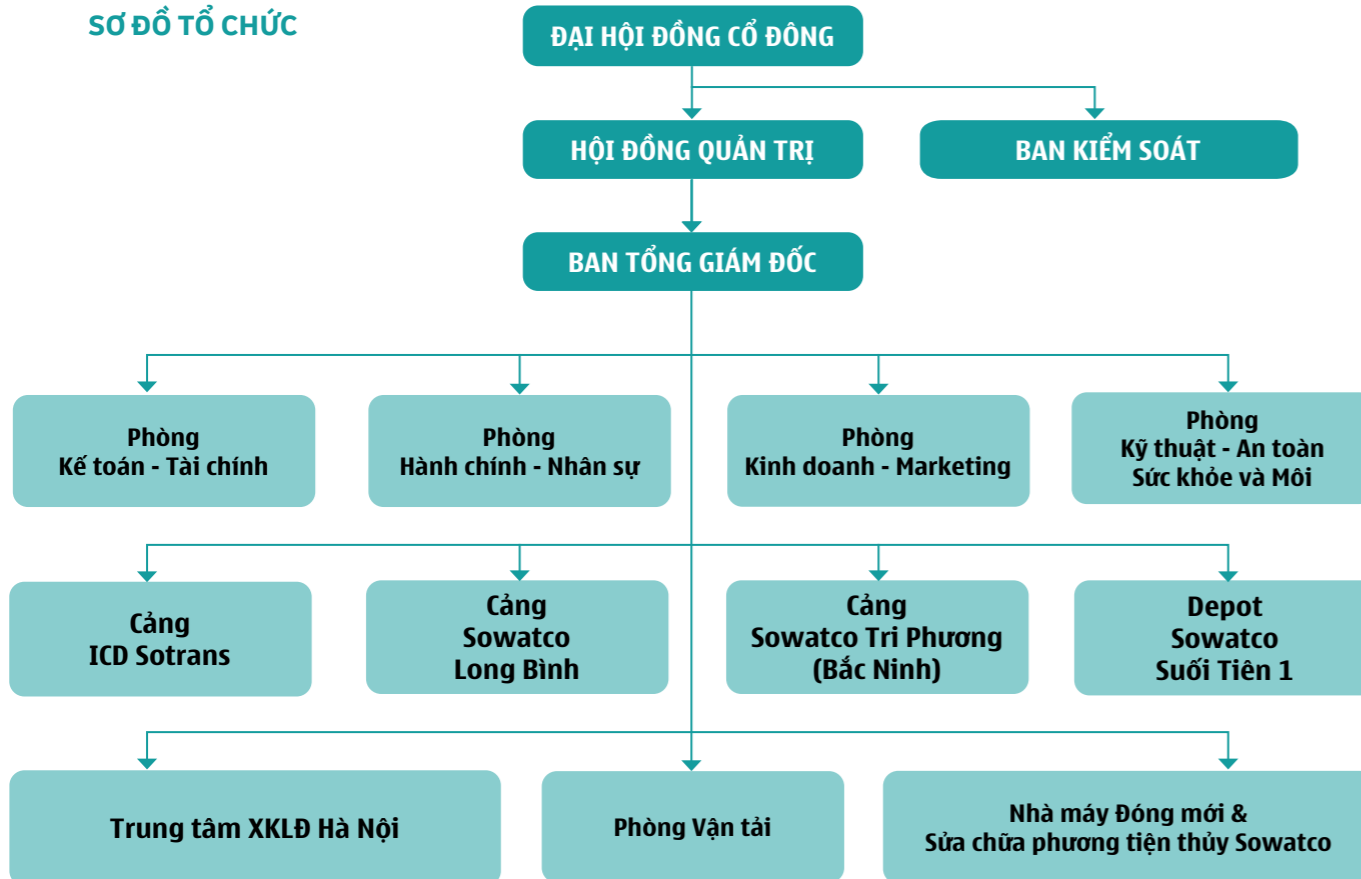
Tổng Công Ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam thực hiện mô hình quản trị của một công ty đại chúng quy mô lớn chưa niêm yết chứng khoán theo quy định Luật Doanh Nghiệp hiện hành và Điều lệ tổ chức, hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua ngày 19/06/2023 như sau:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Tổng giám đốc

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ:

- Ban Tổng giám đốc
- Phòng Hành chính - Nhân sự
- Phòng Kế toán tài chính
- Phòng Kinh doanh - Marketing
- Phòng Kỹ thuật & An toàn - Sức khỏe và Môi trường
- Phòng Vận tải
- Nhà máy Đóng mới & Sửa chữa phương tiện thủy Sowatco
- Cảng Sowatco Long Bình
- Cảng ICD Sotrans
- Cảng Sowatco Tri Phương (Bắc Ninh)
- Depot Sowatco Suối Tiên 1
- Trung tâm XKLD Hà Nội

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT, LIÊN DOANH:

STT	TÊN CÔNG TY CON	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC KD CHÍNH	VỐN ĐIỀU LỆ THỰC GÓP (Trđ)	TỶ LỆ T.CTY (%)
1	Cty Cổ phần Xây lắp Công trình	298 Huỳnh Tấn Phát, Quận 7, TP. HCM.	Xây dựng	35.667	96,18%
2	Cty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng và Cơ khí Đường thủy Miền Nam	59 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP. HCM.	Tư vấn thiết kế	345	51%
3	Cty Cổ phần Đóng mới và Sửa chữa phương tiện thủy Cần Thơ	77 Trần Phú, TP. Cần Thơ.	Đóng tàu	3.033	70%

STT	TÊN CÔNG TY LIÊN KẾT	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC KD CHÍNH	VỐN ĐẦU TƯ (Trđ)	TỶ LỆ T.CTY (%)
1	Cty CP DV Tổng hợp Đường thủy Miền Nam	38 Tôn Thất Thuyết, Quận 4, TP. HCM.	Vận tải thủy	3.039	26,27%
2	Cty CP Cảng Đồng Nai	1B-D3 Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Đồng Nai.	Khai thác cảng	297.488	20,25%

STT	TÊN CÔNG TY LIÊN DOANH	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC KD CHÍNH	VỐN ĐẦU TƯ (Trđ)	TỶ LỆ T.CTY (%)
1	Công ty Liên Doanh Phát triển Tiếp Vận số 1	13 Bến Nghé, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM.	Khai thác cảng	155.730	37%

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty:

Năm 2023 là năm tăng tốc để hoàn thành mục tiêu tầm nhìn giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030. Để đạt được những mục tiêu đã đề ra, Sowatco xác định sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- **Về định vị thị trường và thương hiệu:** Giữ vững vị thế là doanh nghiệp Logistics hàng đầu tại khu vực miền Nam, có quy mô lớn về thị phần, doanh thu và tối đa hóa lợi nhuận.
- **Về mục tiêu tài chính:** Tăng trưởng ổn định chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận. Bảo toàn và phát triển vốn, thu hút được vốn đầu tư của các nhà đầu tư chiến lược, ưu tiên các đối tác là doanh nghiệp có lợi ích từ dịch vụ khai thác cảng và Logistics.
- **Về công tác thị trường, khai thác:** Tiếp tục xây dựng kế hoạch và chiến lược kinh doanh phù hợp, nâng cao chất lượng dịch vụ năng lực cạnh tranh, có chính sách phù hợp, nhằm giữ chân các khách hàng hiện có và tiếp cận những khách hàng mới. Duy trì tốc độ tăng trưởng, bảo vệ thị phần cảng thông qua chiếm lĩnh thị trường, tăng khối lượng, chất lượng và đa dạng hóa các dịch vụ được cung cấp. Phát triển hoạt động dịch vụ Logistics mục tiêu hợp lực nguồn lực để phát triển trên nền tảng phát huy tối đa, hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị của cảng và phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp thành viên cùng nhau phát triển dịch vụ chuỗi. Liên doanh, liên kết với các đối tác lớn có uy tín trong khu vực và trên thế giới nhằm phát triển và hiện thực hóa các cơ hội kinh doanh.

- **Về nhân lực:** Xây dựng bộ máy nhân sự mạnh, chuyên nghiệp, phù hợp và đáp ứng tốt cho sự phát triển các dự án của Sowatco.
- **Về phát triển công nghệ thông tin:** Tập trung đầu tư, phát triển hệ thống công nghệ thông tin dựa trên nền tảng dữ liệu tập trung tiên tiến nhằm phát triển và tạo giá trị mới, đưa công nghệ thông tin trở thành hoạt động xương sống trong hoạt động quản trị doanh nghiệp và hoạt động khai thác Cảng và Logistics.
- **Về xã hội:** Thực hiện đúng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp, đảm bảo thu nhập và chăm lo đời sống, sức khỏe của người lao động, tham gia bảo vệ môi trường, công tác xã hội phù hợp với hoạt động của Sowatco.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tái cấu trúc nguồn lực phù hợp với từng giai đoạn phát triển để đạt mục tiêu đề ra.
- Phát triển gắn liền với quản trị rủi ro
- Nghiên cứu biện pháp huy động vốn phù hợp với nhu cầu vốn cho mục tiêu phát triển từng giai đoạn nhằm cơ cấu nguồn vốn và sử dụng hiệu quả nguồn vốn.
- Chủ động phối hợp và liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để phát huy hết thế mạnh cơ sở hạ tầng và thiết bị của Sowatco để đem lại hiệu quả cao nhất.
- Tăng cường năng lực khai thác Cảng Long Bình, ICD Sotrans nhằm hoàn thiện quy trình Logistics.



CÁC RỦI RO:

RỦI RO THỊ TRƯỜNG, HOẠT ĐỘNG LOGISTICS

Thị trường dịch vụ Logistics Việt Nam là thị trường đang tăng trưởng tuy nhiên vẫn tiềm ẩn những rủi ro, phát sinh những khoản chi phí rất lớn cho doanh nghiệp. Nhất là thị trường vận tải vẫn tiếp tục có nhiều biến động, đặc biệt vận tải container đường biển các hãng tàu lớn trên thế giới vẫn cạnh tranh thị phần và giá cước vận tải.

RỦI RO KHÁC

Trong hoạt động sản xuất, kinh doanh các yếu tố rủi ro luôn tồn tại và có thể làm ảnh hưởng đến mục tiêu phát triển của công ty. Vì vậy, để bảo đảm hoạt động an toàn, ổn định, bền vững; quản lý sử dụng tài sản, nguồn lực hiệu quả, đồng thời bảo đảm các thông tin báo cáo đầy đủ, trung thực, kịp thời, tuân thủ pháp luật và các quy chế, quy trình, quy định nội bộ, Sowatco đã thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát quản trị rủi ro nhằm cảnh báo, giảm thiểu rủi ro, kịp thời ngăn ngừa, hạn chế tổn thất, chuyển nguy cơ thành cơ hội.

Định kỳ Sowatco thực hiện đánh giá rủi ro đối với các cơ sở, lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, xác định các mối nguy, đưa ra các biện pháp phòng ngừa và hành động cải tiến đồng thời theo dõi đánh giá hiệu lực của các biện pháp kiểm soát rủi ro đã được đưa ra, biến những mối nguy, rủi ro đó thành các cơ hội để cải tiến và ngày càng hoàn thiện.

Cập nhật và ban hành danh mục rủi ro của toàn công ty để theo dõi, đánh giá và báo cáo định kỳ trong năm, theo dõi và đánh giá các rủi ro mới nổi có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch và đạt được mục tiêu chiến lược của Sowatco.

Với các rủi ro đã được nhận diện, Sowatco tổ chức phổ biến hướng dẫn đào tạo cho toàn thể người lao động tại đơn vị được biết, nhận diện được các rủi ro liên quan đến từng lĩnh vực, các biện pháp phòng ngừa và hành động khắc phục, mục đích để nâng cao nhận thức về rủi ro, xây dựng văn hóa quản lý rủi ro trong từng hoạt động và ghi nhận các rủi ro mới, góp phần trợ giúp các cá nhân, đơn vị trong việc nhận diện và đánh giá các rủi ro tiềm ẩn trong từng hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý và đầu tư... của công ty.

RỦI RO KHÁC

Các rủi ro khác như thiên tai hay vấn đề chính trị quốc tế không ổn định, tạo ra những bất ổn trong thương mại quốc tế cũng sẽ dẫn đến các bất ổn của thị trường trong nước là những rủi ro bất khả kháng ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh chung của công ty.

PHẦN 2

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023



1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:

Năm 2023, được đánh giá là một năm khó khăn thách thức khi tình hình lạm phát toàn cầu vẫn ở mức cao, sự phục hồi kinh tế còn chậm và suy giảm nhu cầu tiêu dùng của các đối tác lớn vẫn diễn ra. Thị trường vận tải vẫn chưa phục hồi ổn định và giá nhiên liệu tăng cao đã ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của công ty. Tuy vậy, cơ bản hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vẫn có lãi. Để đạt được kết quả này, công ty đã hết sức nỗ lực, đưa ra nhiều giải pháp, chính sách kinh doanh, con người để vượt qua khó khăn. Năm 2023 cũng là năm thứ 4 trong chiến lược kinh doanh 2021- 2025 của Sowatco. Do đó, kết quả kinh doanh năm 2023 có ý nghĩa quan trọng nhằm tạo đà vững tiến và tinh thần tích cực cho toàn thể nhân viên Sowatco tiếp tục thực hiện các mục tiêu cho năm sau.

Để tiếp tục triển khai kế hoạch phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025, Trong năm 2023, Sowatco tăng tốc, tập trung tối đa mọi nguồn lực để đẩy mạnh phát triển 2 lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính là Khai thác cảng và Logistics.

Đối với mảng Logistics, hiện nay đang trở thành một ngành kinh tế thu hút sự quan tâm của các doanh nghiệp, các cấp, các ngành quản lý nhà nước và xã hội. Sự ra đời của Quyết định 200/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ Logistics đến năm 2025 đã mở ra một giai đoạn mới cho sự phát triển Logistics ở Việt Nam.

Và theo tinh thần của Nghị quyết 36-NQ/TW vào tháng 10/2018 về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, các doanh nghiệp dịch vụ Logistics cần đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường nội địa, tham gia sâu vào các chuỗi cung ứng, từng bước gia tăng, chiếm lĩnh thị phần quốc tế. Với vai trò là một trong những doanh nghiệp hoạt động Logistics nhiều năm và am hiểu thị trường Việt Nam, trong những năm qua, Sowatco đã không ngừng nỗ lực phát triển dịch vụ đa dạng về loại hình, mạng lưới và năng lực phục vụ.

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023		Tỷ lệ %
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng doanh thu	1.029.207	824.073	80,10%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	317.993	267.157	84,00%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	272.655	228.443	83,80%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán)

CHỈ TIÊU DOANH THU

824.073 triệu đồng
đạt 80,10%
so với kế hoạch năm.

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

228.443 triệu đồng
đạt 83,80%
so với kế hoạch.

Năm 2023

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

Thành viên Ban điều hành: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

Số lượng cán bộ, nhân viên: 524 người.

A. DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH:

DANH SÁCH LÝ LỊCH TÓM TẮT	THÔNG TIN
1. ÔNG ĐẶNG VŨ THÀNH • Ngày tháng năm sinh • Nơi sinh • Quốc tịch • Trình độ chuyên môn • Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty • Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác • Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần	Giới tính: Nam 11/12/1969. Thanh Hóa. Việt Nam. Tiến sĩ Kinh tế, Thạc sĩ QTKD. Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT. + Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Sotrans Group + Chủ tịch HĐQT Cty CP Vận tải Đa phương thức Vietranstimex + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Miền Nam + Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp vận số 1 (tại ngày 31/12/2023) là 0%
2. ÔNG TÔ HỮU HÙNG • Ngày tháng năm sinh • Nơi sinh • Quốc tịch • Trình độ chuyên môn • Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty • Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác • Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần	Giới tính: Nam 16/04/1968. Sài Gòn. Việt Nam. Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư kinh tế vận tải biển. Phó Tổng giám đốc. Không. (tại ngày 31/12/2021) là 0,017%.
3. ÔNG PHẠM HẢI ANH • Ngày tháng năm sinh • Nơi sinh • Quốc tịch • Trình độ chuyên môn • Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty • Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác • Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần	Giới tính: Nam 20/05/1973. Nam Định. Việt Nam. Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư kinh tế vận tải biển. Phó Tổng giám đốc. Không. (tại ngày 31/12/2021) là 0%.
4. ÔNG TRỊNH VĂN QUÝ • Ngày tháng năm sinh • Nơi sinh • Quốc tịch • Trình độ chuyên môn • Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty • Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác • Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần	Giới tính: Nam 15/05/1975. Nam Định. Việt Nam. Cử nhân kế toán. Kế toán trưởng. Không. (tại ngày 31/12/2021) là 0,001%.

B. NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH: Không có.

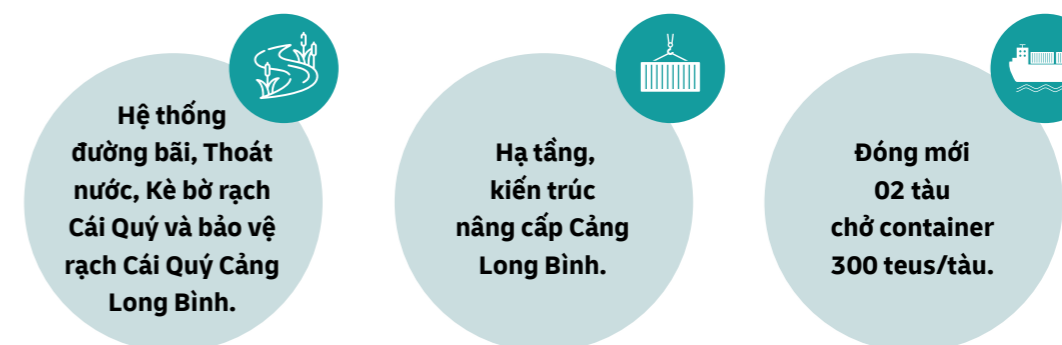
C. SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN VÀ CHÍNH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG:

Cơ cấu CBCNV (Cty mẹ)	Số lượng CBCNV tại 31/12/2022 (người)
1. Trên đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ)	9
2. Đại học	101
3. Cao đẳng	28
4. Trung cấp	9
5. Trung học dạy nghề	342
6. Lao động phổ thông	35
Tổng cộng	524

- Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2023 đạt 14.400.000 đồng/người/tháng.
- Sowatco áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng 2 kỳ vào giữa mỗi tháng và cuối mỗi tháng.
- Các chính sách về tiền thưởng: thưởng nhân dịp lễ tết, thưởng tháng 13, thưởng bổ sung tháng 14, 15 (tùy theo kết quả kinh doanh), thưởng sáng kiến, thưởng tiết kiệm, thưởng vinh danh thành tích, quà cho NLĐ nữ dịp 8/3, 20/10....
- Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp: đóng 100% tiền lương của người lao động theo đúng quy định của pháp luật. NLĐ nghỉ chế độ ốm đau được Công ty hỗ trợ thêm 25% tiền lương ngoài phần chế độ 75% của BHXH chi trả
- Bảo hộ lao động: tất cả NLĐ trước khi vào làm việc đều được huấn luyện ATLĐ lần đầu, được huấn luyện lại định kỳ hàng năm và được cấp phát trang thiết bị bảo vệ cá nhân khi vào làm việc và cấp phát định kỳ 1 lần/năm
- Chính sách đào tạo: Công ty có Quy chế đào tạo, trong đó NLĐ được hỗ trợ học phí và tạo điều kiện về thời gian để tham gia các khóa đào tạo Tiến sĩ, Thạc sĩ, Đại học, nâng cao hạng bằng, các khóa đào tạo bắt buộc do các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước thực hiện và được tham gia đầy đủ các khóa đào tạo nội bộ như đào tạo hội nhập, đào tạo phát triển...

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN:

A. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN:



B. CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT: không có.

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2023:

Chỉ tiêu	Đvt: Triệu đồng		
	Năm 2023	Năm 2022	Biến động (%)
Tổng giá trị tài sản	1.946.224	1.736.335	12%
Doanh thu thuần	824.073	932.679	-12%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	249.916	249.115	0%
Lợi nhuận khác	17.242	864	1996%
Lợi nhuận trước thuế	267.157	249.979	7%
Lợi nhuận sau thuế	228.443	211.743	8%

(Nguồn: Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán)

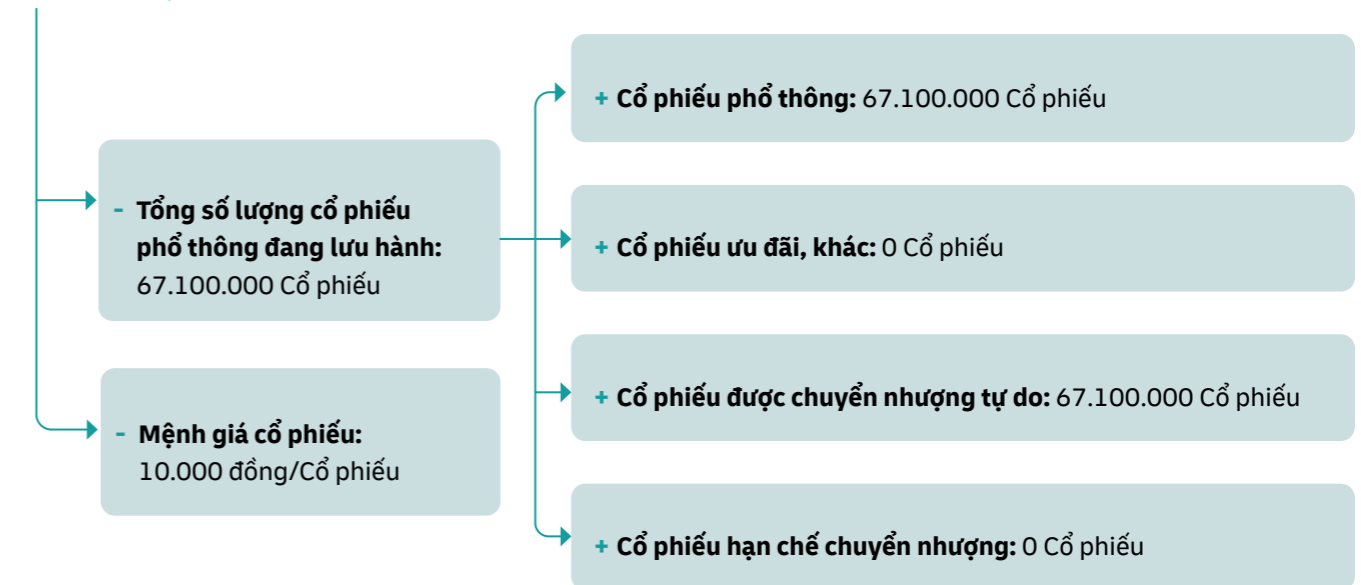
B. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	3,62	2,93
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	3,61	2,89
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,14	0,15
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,16	0,18
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,42	0,54
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/DT thuần	%	0,28	0,23
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn CSH	%	0,14	0,14
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	0,12	0,12
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐSXKD/DT thuần	%	0,30	0,27

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán)

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU:

A. CỔ PHẦN TẠI 31/12/2023:



B. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TẠI 23/05/2023:

Thông tin chung về cơ cấu cổ đông: theo danh sách người sở hữu chứng khoán ngày đăng ký cuối cùng 23/05/2023 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nhà nước	0	0	0%
2	Các tổ chức	8	63.066.960	93,99%
3	Cá nhân	887	4.033.040	6,01%
	Tổng cộng	925	67.100.000	100%

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn trên 5%:

STT	Cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Hạ tầng Sotrans	56.625.000	84,39%
2	Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam	6.000.000	8,94%

C. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU: không có trong năm 2023.

D. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ: không có trong năm 2023.

E. CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC: không có trong năm 2023.

6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA TỔNG CÔNG TY:

A. TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG:

Tổng công ty đặt mục tiêu tối ưu hóa quản lý nguồn nguyên vật liệu, tiêu thụ điện năng, tiêu thụ nước trong toàn bộ hệ thống công ty, luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm hướng tới việc tiết kiệm năng lượng và phát triển bền vững.

Trang thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo tiết kiệm năng lượng, điện năng. Bên cạnh đó, khi lập báo cáo kỹ thuật tiến khả thi Công ty đều thuê những đơn vị tư vấn thực hiện đánh giá tác động đến môi trường tại địa bàn thực hiện, đồng thời đưa ra các giải pháp thiết thực nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường, hệ sinh thái.

Sowatco vận hành và quản lý các Đơn vị thành viên theo các quy trình, quy định hướng đến sự phát triển bền vững theo các yếu tố chất lượng sản xuất kinh doanh và dịch vụ, an toàn, sức khỏe, môi trường và trách nhiệm xã hội; quản lý và vận hành hệ thống SHE theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 và 45001:2018.

- Trong năm 2023, tổng số năng lượng điện tiêu thụ của Sowatco là: 3.078.937 kw
- Tổng số nước sạch tiêu thụ là: 55.175 m³
- Tổng số năng lượng hóa thạch sử dụng (dầu DO): 2.353.692 lít
- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

B. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG:

Số lượng lao động trong Tổng công ty tại thời điểm ngày 31/12/2023 là 524 người. Tất cả lao động đều được ký kết hợp đồng lao động.

Chính sách lao động nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi:

- + Công tác khám sức khỏe định kỳ người lao động được thực hiện định kỳ hàng năm

- + Có hỗ trợ cho con em người lao động có thành tích học tập giỏi hàng năm
- + Thực hiện đầy đủ chế độ thăm hỏi và trợ cấp cho người lao động khi bản thân hoặc gia đình có khó khăn.
- + Tổ chức các kỳ nghỉ mát hàng năm cho người lao động.
- + Thực hiện đầy đủ chế độ ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động.
- + Thường xuyên kiểm tra và thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn lao động nơi sx.
- Hoạt động đào tạo người lao động: hàng năm công ty có tổ chức nâng bậc, nâng lương cho người lao động, cử cán bộ nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ như kế toán...

C. BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG:

Luôn hỗ trợ các hoạt động xã hội của địa phương nơi sản xuất.

Góp phần bảo vệ môi trường và thu hút tạo nhiều công ăn việc làm cho người lao động trên khắp tỉnh thành trong cả nước, góp phần chung tay xây dựng dân giàu, nước mạnh.

Chia sẻ trách nhiệm xã hội, chung tay vì lợi ích cộng đồng.



D. BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UNCKNN: không có.



PHẦN 3 BÁO CÁO & ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2023	% so sánh Thực hiện 2022	% so sánh Kế hoạch 2023
Tổng doanh thu	932.679	824.073	1.029.207	88%	80%
Lợi nhuận sau thuế	211.743	228.443	272.655	108%	84%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán)

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

A. TÌNH HÌNH TÀI SẢN:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2022	Biến động	Tỷ lệ biến động %
A – Tài Sản Ngắn Hạn	625.551	447.151	178.400	40%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	394.457	233.682	160.775	69%
II. Các khoản đtư tài chính	66.920	74.100	-7.180	-10%
III. Các khoản phải thu	160.513	132.709	27.804	21%
IV. Hàng tồn kho	1.611	5.047	-3.436	-68%
V. Tài sản ngắn hạn khác	2.050	1.613	437	27%
B – Tài Sản Dài Hạn	1.320.673	1.289.184	31.489	2%
I. Các khoản phải thu	7.066	7.026	40	1%
II. Tài sản cố định	703.153	564.166	138.987	25%
III. Tài sản dở dang	72.799	203.540	-130.741	-64%
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	533.511	509.202	24.309	5%
V. Tài sản dài hạn khác	4.144	5.250	-1.106	-21%
Tổng cộng tài sản	1.946.224	1.736.335	209.889	12%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán)

B. TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ, NGUỒN VỐN:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2022	Biến động	Tỷ lệ biến động %
A. Nợ phải trả	263.689	264.494	-805	-1%
I. Nợ ngắn hạn	172.809	152.855	19.954	13%
II. Nợ dài hạn	90.880	111.639	-20.758	-19%
B. Vốn chủ sở hữu	1.682.535	1.471.841	210.694	14%
I. Vốn chủ sở hữu	1.682.535	1.471.841	210.694	14%
Tổng cộng nguồn vốn	1.946.224	1.736.335	209.889	12%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán)

Tại ngày 31/12/2023, tổng tài sản và tổng nguồn vốn của công ty tăng 12% so với đầu năm. Năm 2023, kế thừa việc định hướng tập trung vào các hoạt động kinh doanh cốt lõi, các khoản đầu tư từ các năm trước đã tạo ra hiệu quả đáng kể góp vào tài sản công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng đầu tư mua sắm cải tạo nâng cấp tài sản cố định cần thiết để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của công ty năm 2023 duy trì ở mức độ là 3,62 lần đảm bảo mức độ an toàn đối với hoạt động tài chính của công ty. Hiện các khoản nợ của công ty luôn được thanh toán đúng kỳ hạn.

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ:

Tiếp tục triển khai phát triển với tầm nhìn trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Logistics và khai thác cảng, công ty luôn xác định nguồn nhân lực chính là yếu tố then chốt quyết định sự thành công và phát triển. Do đó, công ty tích cực triển khai cải tiến, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý, điều hành để tối ưu hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Những thay đổi chính liên quan đến cơ cấu tổ chức và quản lý, điều hành của công ty trong năm 2023 như:

- + Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc triển khai các phần mềm kế toán, quản lý Cảng, hoạt động logistics, khai báo hải quan..
- + Quản lý chặt chẽ hoạt động tài chính - kế toán để tăng hiệu quả đồng vốn, giảm chi phí và tránh chiếm dụng vốn trong khâu bán hàng.
- + Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự và nâng cao năng lực quản trị.
- + Thực hiện tốt chính sách đối với khách hàng: chọn



lọc những khách hàng có uy tín và năng lực làm đối tác, thực hiện chính sách giao dịch với khách hàng một cách có chọn lọc và thắt chặt các điều khoản thanh toán để duy trì hoạt động kinh doanh được ổn định, hạn chế thấp nhất rủi ro về tài chính. Đồng thời cải tiến các phương thức giao dịch theo hướng tạo thuận lợi cho khách hàng.

- + Tăng cường giám sát việc thực hiện quy chế, nội quy, kỷ luật lao động, thời gian làm việc... của các phòng ban và của toàn thể cán bộ nhân viên công ty.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG NĂM 2024:

- Để đạt được kết quả sản xuất kinh doanh theo kế hoạch năm 2023, công ty tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi theo hướng tăng cường hợp tác, phát triển thêm dịch vụ mới, thị trường mới và tiếp tục nghiên cứu cải thiện các lĩnh vực đầu tư không hiệu quả.
- Giữ chân các khách hàng hiệu hữu có sản lượng lớn, tập trung vào khai thác thông tin thị trường từ đó xây dựng các phương án triển khai dịch vụ cho khách hàng.
- Đóng mới thêm tàu có công suất lớn để đón đầu các cơ hội kinh doanh, đồng thời loại biên dần các tàu cũ có công suất nhỏ không đáp ứng yêu cầu khai thác.
- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các đối tác kinh doanh cảng ICD để khai thác tối đa công suất hoạt động của đội sà lan và tàu kéo.
- Xây dựng và áp dụng quản lý bằng phần mềm các hoạt động của cảng nhằm minh bạch hóa và chuyên nghiệp hóa hoạt động kiểm soát doanh thu và chi phí của cảng, giảm thời gian thống kê, phân tích tổng hợp và đánh giá hoạt động của các bộ phận kiểm soát. Tập trung các nguồn lực vào việc cải thiện hiệu quả của quy trình sản xuất, tăng năng suất ác nghiệp cả hàng hóa tổng hợp và hàng container, phấn đấu vượt mục tiêu kế hoạch đề ra.
- Nâng cao năng lực tiếp nhận tàu, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ cho nhu cầu của khách hàng, cải thiện chất lượng thiết bị xếp dỡ nhằm nâng cao năng lượng giải phóng tàu, tăng sự hài lòng của khách hàng đối với các dịch vụ cảng cung cấp.

5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

Không có.



PHẦN 4

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY



1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY:

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đạt kế hoạch đặt ra.

a. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Tình hình kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, chỉ tiêu doanh thu là 824.073 triệu đồng đạt 80% so với kế hoạch năm và bằng 88% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế là 228.443 triệu đồng đạt 84% so với kế hoạch và bằng 108% so với cùng kỳ năm trước.

b. Về tổ chức nhân sự và chế độ chính sách tiền lương:

Tổng công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, tuyển dụng bổ sung đầy đủ nhân lực cho hoạt động, bổ nhiệm các vị trí quản lý Tổng Công ty, các phòng ban:

Tổng công ty luôn chăm lo đến đời sống cán bộ công nhân viên, đảm bảo công ăn việc làm đều đặn cho cán bộ công nhân viên chức. Chính sách lương thưởng đều được thực hiện đầy đủ theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng Quản trị ban hành.

c. Về công tác đoàn thể và xã hội:

Tổng công ty luôn chú trọng và khuyến khích các hoạt động của công đoàn và đoàn thanh niên trong Tổng công ty trong các hoạt động chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên; các phong trào thi đua; các phong trào thể thao quần chúng... Ngoài việc ổn định hoạt động kinh doanh để tạo việc làm cho người lao động, Tổng công ty cũng dành một phần kinh phí để đóng góp thiết thực cho các hoạt động xã hội như hỗ trợ người nghèo, học bổng cho sinh viên, ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng thiên tai bão lũ,...

d. Về quan hệ Cổ đông và Nhà đầu tư:

Tổng công ty thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời tới các cơ quan quản lý nhà nước và cổ đông. Trang website: www.sowatco.com.vn đã đưa nhiều tin bài phản ánh tình hình hoạt động của Tổng công ty.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TGD:

HĐQT luôn giám sát công việc thực hiện của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành công việc về hoạt động SXKD của công ty cũng như giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của HĐQT đã được thông qua, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, tuân thủ điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Hiện nay, Tổng Giám đốc đồng thời là Thành viên HĐQT, do vậy, TGD luôn kịp thời ghi nhận các nội dung định hướng, chỉ đạo của HĐQT và tổ chức triển khai có kết quả trên toàn hệ thống Công ty.

3. CÁC KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- + Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Tổng công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Phối hợp chặt chẽ và cùng với Ban Tổng Giám đốc điều hành triển khai các giải pháp quản trị đã đặt ra, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động từng tháng, từng quý, chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được mục tiêu kế hoạch đặt ra.
- + Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn công ty an toàn, hiệu quả.
- + Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của công ty.
- + Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, phát triển lĩnh vực hoạt động của công ty kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- + Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty và các quy chế khác. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.



PHẦN 5

QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1.1. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Số lượng chức danh thành viên HĐQT do từng thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác
1	Ông Đặng Doãn Kiên	Chủ tịch HĐQT	0	0%	<ul style="list-style-type: none"> Thành viên HĐQT Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex Phó Tổng Giám đốc (phụ trách đầu tư) CTCP Giao Nhận và Vận Chuyển Indo Trần Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH North Star Logistics Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1 Thành viên HĐQT Công ty CP Cảng Đồng Nai
2	Ông Trần Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	0	0%	<ul style="list-style-type: none"> Chủ tịch HĐQT Công ty CP Kho Vận Miền Nam Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giao nhận và Vận chuyển IN DO TRẦN Chủ tịch HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1 Chủ tịch Công ty TNHH INDO-TRANS KEPPEL Logistics Việt Nam Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Air cargo Logistics Việt Nam Chủ tịch Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics
3	Ông Đặng Vũ Thành	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	0	0%	<ul style="list-style-type: none"> Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Kho Vận Miền Nam Chủ tịch HĐQT Cty CP Vận tải Đa phương thức Vietranstimex Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp vận số 1 Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Miền Nam

1.2. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức 11 phiên họp gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của công ty. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều được ghi biên bản đầy đủ và được HĐQT thông qua, được lưu giữ tại trụ sở công ty. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.
- Các phiên họp của Hội đồng Quản trị đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.
- Hội đồng Quản trị đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại các kỳ đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt tờ trình của Tổng Giám đốc và nghe Tổng Giám đốc báo cáo, giải trình kế hoạch SXKD của công ty.

- Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng Quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

1.3. CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (BÁO CÁO NĂM 2023):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/SWC/NQ-HĐQT	22/02/2023	Chuyển nhượng vốn tại Công ty Cổ phần Xây dựng Công Trình & TM 747	100%
2	03/SWC/NQ-HĐQT	25/04/2023	Gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 và Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
3	04/SWC/NQ-HĐQT	16/05/2023	Mua lại cổ phần của Công ty Cổ phần Xây Lắp Công Trình	100%
4	05/SWC/NQ-HĐQT	29/05/2023	Thông qua chương trình và nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%
5	06/SWC/NQ-HĐQT	12/06/2023	Thông qua bổ sung chương trình họp, cập nhật/bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%
6	07/SWC/QĐ-HĐQT	20/06/2023	Quyết định ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam	100%
7	08/SWC/QĐ-HĐQT	20/06/2023	Quyết định ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị công ty	100%
8	09/SWC/QĐ-HĐQT	20/06/2023	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	100%
9	10/SWC/NQ-HĐQT	29/06/2023	Phân bổ mức thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022	100%
10	11/SWC/NQ-HĐQT	13/07/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023	100%
11	12/SWC/NQ-HĐQT	13/07/2023	Điều chỉnh phát sinh gói thầu nâng cấp Hạ tầng kiến trúc Cảng Long Bình	100%
12	13/SWC/NQ-HĐQT	03/07/2023	Gia hạn thời gian thanh toán chuyển nhượng vốn góp tại Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình & TM 747	100%
13	14/SWC/NQ-HĐQT	25/08/2023	Thanh lý một số tài sản do hết niên hạn sử dụng	100%
14	15/SWC/NQ-HĐQT	28/12/2023	Trích tiền lương vào giá thành SXKD năm 2023	100%

2. BAN KIỂM SOÁT

a. Thành viên Ban Kiểm soát:

Ông Nguyễn Mai Khánh Trinh	Trưởng BKS (Ngày bắt đầu là TBKS: 19/06/2023)
Bà Đinh Thị Phương Vy	Thành viên BKS (Ngày bắt đầu là TVBKS: 11/5/2022)
Ông Nguyễn Đăng Trường	Thành viên BKS (Ngày bắt đầu là TVBKS: 19/06/2023)

b. Các hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023:

Các công tác đã thực hiện:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành Tổng Công ty.

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Tổng Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2023 cụ thể như sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng Công ty.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2023, và giám sát việc tuân thủ các Điều lệ của Tổng Công ty.
- Thẩm tra các thông tin trên báo cáo tài chính của Tổng Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập trong việc kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 theo chế độ kế toán hiện hành.
- Xem xét báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và báo cáo của Tổng Giám đốc trình Đại hội cổ đông.

Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Ban Điều hành Công ty:

- Ban Kiểm soát, HĐQT và Ban TGD thường xuyên phối hợp trao đổi để hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.
- Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do Tổng Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban Kiểm soát.
- Quyền tiếp cận thông tin liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty được đảm bảo.

Định hướng hoạt động năm 2024:

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát mọi hoạt động của Tổng Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy định của pháp luật hiện hành.
- Ban kiểm soát sẽ phối hợp với các Phòng ban chức năng Tổng Công ty thực hiện các cuộc kiểm tra các đơn vị phụ thuộc, các Công ty con, Công ty liên kết, giám sát hoạt động quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ của Tổng Công ty, các Công ty con và Công ty liên doanh, Công ty liên kết.

c. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành Tổng Công ty:

Đối với Hội đồng quản trị:

- Số thành viên HĐQT trong năm 2023 là 03 thành viên, phù hợp với quy định hiện hành và Điều lệ Tổng Công ty. HĐQT hoạt động theo đúng nhiệm vụ, chức năng được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 11 cuộc họp định kỳ và đột xuất theo quy định của Điều lệ Tổng Công ty, HĐQT

cũng đã thông qua các Nghị quyết, Quyết định trong năm phù hợp với tình hình hoạt động của Tổng Công ty.

Đối với Ban Điều hành:

Năm 2023, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty như sau:

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch: Căn cứ vào kết quả thực hiện năm 2023 và Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Ban kiểm soát nhận thấy Tổng Công ty chỉ hoàn thành được 80% chỉ tiêu Doanh thu và 84% chỉ tiêu Lợi nhuận trong năm được đánh giá là nhiều biến động khó lường và nhiều khó khăn cho doanh nghiệp trong nửa cuối năm.

d. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2023:

Nhận xét, đánh giá một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính hợp nhất:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2023: 1.946.225 Tr.đ, bao gồm:

- Tài sản ngắn hạn: 625.551 Tr.đ
- Tài sản dài hạn: 1.320.674 Tr.đ

Tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2023: 1.946.225 Tr.đ, bao gồm:

- Nợ phải trả: 263.689 Tr.đ
- Vốn chủ sở hữu: 1.682.536 Tr.đ

Các chỉ số tài chính cơ bản:

+ Lợi nhuận kinh doanh:

STT	Chỉ số	Năm 2023	Năm 2022	+/-	%
1	Biên lợi nhuận gộp	23%	23%	0%	0%
2	Biên lợi nhuận hoạt động	30%	27%	4%	14%
3	Biên EBITDA	42%	34%	8%	22%
4	Biên EBT	32%	27%	6%	21%
5	Biên lợi nhuận ròng	28%	23%	5%	22%

+ Lợi nhuận đầu tư:

STT	Chỉ số	Năm 2023	Năm 2022	+/-	%
1	ROA	12%	13%	-1%	-4%
2	ROE	14%	15%	-1%	-6%

+ Hiệu quả hoạt động

STT	Chỉ số	Năm 2023	Năm 2022	+/-	%
1	Vòng quay tổng tài sản	0,45	0,57	(0,12)	-22%
2	Vòng quay tài sản cố định	1,30	1,82	(0,52)	-29%
3	Vòng quay vốn cổ phần	0,52	0,68	(0,16)	-23%

Nhận xét, đánh giá:

- Nhìn chung, các chỉ số tài chính nhóm chỉ số thanh toán đều tăng khoảng 24% so với năm 2022. Mặc dù tình hình chung của thị trường năm 2023 gặp nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn duy trì được Biên lợi nhuận gộp tương đương năm trước, kiểm soát tốt chi phí hoạt động giúp cho Biên lợi nhuận hoạt động tăng 14% so với năm trước. Tuy nhiên, khó khăn vẫn còn hiện hữu khi Công ty phải kéo dài thời gian thu tiền bình quân hơn 23 ngày so với năm trước trong khi số ngày phải trả cho nhà cung cấp chỉ tăng lên bình quân khoảng 17 ngày

- Bên cạnh đó, việc tiếp tục đầu tư để hoàn thiện trang thiết bị, cơ sở vật chất tại cảng Long Bình nhưng thị trường đang trong giai đoạn khó khăn làm cho việc sử dụng tài sản chưa đem lại hiệu quả như năm trước.

* Kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2023:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng Công ty trong năm tài chính 2023, kết thúc vào ngày 29/03/2023 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:
- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Tổng Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định tại Thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính và các Thông tư hướng dẫn bổ sung, sửa đổi.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh tính chính xác, trung thực, hợp lý của số liệu phản ánh trong Báo cáo tài chính Tổng Công ty năm 2023 trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2023.
- Thống nhất với kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đối với Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023.

Nhận xét:

- Dựa trên kết quả kiểm tra giám sát, Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành năm 2023 của HĐQT và Ban TGD.
- Các hoạt động của Tổng Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Điều lệ của Tổng Công ty, các quy chế, quy định nội bộ có liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT:

a. Thu nhập của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát trong năm 2023:

Việc chi trả thù lao và các khoản lợi ích cho các thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số tiền (đồng)
1	Đặng Vũ Thành	Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT	1.726.263.378
2	Đặng Doãn Kiên	Chủ tịch HĐQT	667.829.222
3	Tô Hữu Hùng	Phó Tổng Giám đốc	574.000.000
4	Phạm Hải Anh	Phó Tổng Giám đốc	540.500.000
5	Trần Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	514.263.378
6	Định Thị Phương Vy	Thành viên BKS	129.147.249
7	Nguyễn Mai Khánh Trinh	Trưởng BKS (từ ngày 19/6/2023)	34.933.333
8	Nguyễn Đăng Trường	Thành viên BKS (từ ngày 19/6/2023)	21.833.333
9	Trịnh Thị Thơm	Thành viên BKS (đến ngày 01/4/2023)	15.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ: không có thực hiện giao dịch trong năm 2023.

c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với cty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch trong năm
1	Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam	Chủ sở hữu công ty mẹ	Sử dụng dịch vụ: 63.933.261.948đ Mua nhiên liệu: 645.773.181đ
2	Công ty Liên doanh và Phát triển Tiếp vận Số 1	Công ty liên doanh	Cung cấp dịch vụ: 55.415.442.776đ Nhận cổ tức: 31.094.800.000đ Sử dụng dịch vụ: 339.746.845đ
3	Công ty Cổ phần Xây lắp Công trình	Công ty con	Sử dụng dịch vụ: 46.178.462.027đ Nhận cổ tức: 1.525.730.000đ
4	Công ty Cổ phần Cảng Miền Nam	Công ty liên quan	Sử dụng dịch vụ: 37.134.302.645đ
5	Công ty Cổ phần ITL Logistics	Công ty liên quan	Cung cấp dịch vụ: 22.773.726.357đ Sử dụng dịch vụ: 480.000.000đ
6	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	Công ty liên kết	Nhận cổ tức: 20.250.000.000đ Cung cấp dịch vụ: 11.324.239đ
7	Công ty Cổ phần Sowatco Tri Phương	Công ty liên quan	Sử dụng dịch vụ: 6.600.000.000đ
8	Công ty Cổ phần Đầu tư Bắc Kỳ	Công ty liên quan	Sử dụng dịch vụ: 4.445.000.000đ Cung cấp dịch vụ: 1.241.825.000đ
9	Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics	Công ty liên quan	Cung cấp dịch vụ: 4.221.792.969đ
10	Công ty Cổ phần DV XD và CKĐT Miền nam	Công ty con	Chi hộ: 539.999.999 đ
11	Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Vietranstimex	Công ty liên quan	Cho thuê: 500.000.000đ Cung cấp dịch vụ: 131.656.945đ
12	Công ty Cổ phần Giao nhận và Vận chuyển Indo Trans	Công ty mẹ cao nhất	Sử dụng dịch vụ: 120.069.668đ Cung cấp dịch vụ: 114.694.445đ
13	Công ty Cổ phần DV THĐT Miền nam	Công ty liên kết	Cung cấp dịch vụ: 1.242.490đ

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Tổng công ty luôn chấp hành các quy định về quản trị công ty theo quy định của Nhà nước.

PHẦN 6

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam đã công bố Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán trên hệ thống IDS.SSC của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, CIMS của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng tải tại website của Tổng Công ty: www.sowatco.com.vn, chọn mục Quan hệ cổ đông, Báo cáo tài chính.

Trân trọng ./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2024

**XÁC NHẬN CỦA
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



ĐẶNG VŨ THÀNH

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở GDCK Hà Nội;
- HDQT;
- Lưu VP, VPHĐQT.



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM

Địa chỉ: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP. HCM.

Điện thoại: (84.28) 3872 9748

Website: sowatco@hcm.vnn.vn